

HÌNH ẢNH NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM TRONG MỘT SỐ BỘ PHIM CỦA ĐẠO DIỄN VIỆT KIỀU

PHẠM HẢI YẾN*

Tóm tắt: *Phim do các nhà làm phim Việt kiều sản xuất có góc nhìn khá mới lạ về quê hương, đất nước, dần chiếm được cảm tình của đông đảo khán giả yêu thích điện ảnh. Ở đó, các đạo diễn thường đi vào khai thác những số phận của người phụ nữ. Họ đã nhìn ra những nét đẹp truyền thống, những khổ đau và cả sự thay đổi trong mối quan hệ tình cảm của người phụ nữ Việt Nam ở nhiều giai đoạn. Những số phận ấy tựu chung đã phác họa phần nào tư tưởng và trăn trở của các nghệ sĩ về xã hội, cuộc đời, con người Việt Nam.*

Từ khóa: điện ảnh Việt Nam, đạo diễn Việt kiều, người phụ nữ, nhân vật nữ

Abstract: *Films produced by overseas Vietnamese filmmakers tend to have a rather new perspective on the homeland and country, gradually winning the hearts of a large number of cinema-loving audiences. These directors often explore the fates of women. They have seen the traditional beauty, the sufferings, and even the changes in the emotional relationships of Vietnamese women in many different historical periods. These fates have generally outlined the artists' thoughts and concerns about society, life and people of Vietnam.*

Keywords: Vietnamese cinema, overseas Vietnamese director, woman, female character



Từ thập niên 90 của thế kỷ XX, điện ảnh Việt Nam có thêm sự góp mặt của các nghệ sĩ Việt kiều về nước tham gia hoạt động điện ảnh và đầu tư sản xuất phim, tạo sự phong phú cho nền điện ảnh nước nhà. Phim do các nhà làm phim Việt kiều sản xuất có cách nhìn khá mới lạ về quê hương, đất nước, dần chiếm được cảm tình của đông đảo khán giả yêu thích điện ảnh. Những đạo diễn tên tuổi nổi bật như Hồ Quang Minh, Trần Anh Hùng, Lưu Huỳnh,... đã thể hiện phần nào tư tưởng và trăn trở của mình về xã hội, cuộc đời, con người Việt Nam. Để nhận ra trong

dòng phim Việt kiều, các đạo diễn thường đi vào khai thác những số phận của người phụ nữ. Trong đó, nhiều nhân vật đã phần nào phản ánh được xúc cảm và tâm hồn đậm chất Việt dưới góc nhìn “tuy lạ mà quen” của những người con xa quê hương.

Sự cơ cực, khổ đau của người phụ nữ trong dòng xoáy lịch sử

Nhắc đến hình ảnh người phụ nữ, dễ thấy rằng đây luôn là biểu tượng đặc trưng cho vẻ đẹp tâm hồn và số phận của con người. Nhiều

bộ phim Việt Nam từ giai đoạn chiến tranh đều chú ý xây dựng hình ảnh người phụ nữ với đầy đủ các đức tính tốt đẹp trong đời sống, lao động và chiến đấu chống quân thù. Có thể kể đến như nhân vật chị Tư Hậu trong phim *Chị Tư Hậu* của đạo diễn Phạm Kỳ Nam (1963) biểu hiện cho hình tượng người phụ nữ giác ngộ, trưởng thành theo cách mạng. Các tác giả phim *Chị Tư Hậu* đã khắc họa thành công hình tượng người phụ nữ điển hình không chỉ cho phụ nữ Việt Nam, mà còn điển hình cho người Việt Nam nói chung, một con người từ tù ngục, bị áp bức vươn lên thành con người xã hội, đấu tranh để tự giải phóng mình và tham gia vào cuộc giải phóng của cả dân tộc. Đạo diễn Đặng Nhật Minh, thông qua nhân vật Duyên của *Bao giờ cho đến tháng mười* (1984), đã thể hiện sự mất mát, hy sinh một cách thâm lặng của người phụ nữ, qua đó khẳng định và ca ngợi hình tượng cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam trong những nỗi đau mất mát do chiến tranh để lại. Đạo diễn Nguyễn Thanh Vân với *Đời cát* (2000) lại cho thấy người phụ nữ dù khổ đau vẫn toát lên vẻ đẹp của lòng cao thượng.

Khác với các đạo diễn trong nước thường đi vào ca ngợi những nét đẹp của người phụ nữ trong cuộc sống lao động và chiến đấu thì một số đạo diễn Việt kiều như Hồ Quang Minh, Lư Huỳnh... lại đi vào phản ánh cái khổ cực, nỗi đau của người phụ nữ Việt Nam ở nhiều giai đoạn lịch sử của đất nước, thân phận người phụ nữ trôi nổi và bị cuốn theo dòng xoáy của thời đại, qua đó phản ánh sự suy tưởng của tác giả.

Hồ Quang Minh đã thể hiện sự trăn trở, dằn vặt về hạnh phúc của người phụ nữ nông thôn qua nhân vật Tuyết của *Thời xa vắng* (2004). Bộ phim lấy bối cảnh miền Bắc Việt Nam từ

năm 1954 đến thập niên 80, câu chuyện xoay quanh nhân vật Giang Minh Sài, đã được bố mẹ cưới cho cô vợ tên là Tuyết, từ năm Sài mới 12 tuổi và Tuyết 18 tuổi. Theo thời gian, Sài ghẻ lạnh với vợ và dành tình yêu cho cô bạn học tên Hương nhưng lại không đủ can đảm vượt qua dư luận để đến với cô. Vì thể diện gia đình, nghe lời cấp trên, vì tương lai tươi sáng, Sài đã cố yêu vợ. Nhưng rồi anh cũng không được kết nạp vào Đảng do nhà Tuyết có “nợ máu” với cách mạng. Sài xung phong đi B và sau này thì ly dị Tuyết. Cuộc đời Tuyết là cuộc đời của người phụ nữ nơi xó bếp. Khi thiếu nữ, Tuyết phải lấy anh chồng trẻ con và chịu sự khinh ghét của chồng. Dù vậy, người đàn bà quê mùa, cục mịch ấy vẫn tận tụy chăm lo cho chồng và gia đình. Nhưng vì hủ tục lạc hậu nơi làng quê, hạnh phúc và tình yêu của Tuyết đã bị chôn vùi. Nỗi đau của Tuyết không hẳn chỉ vì cô bị coi



Cảnh trong phim *Áo lụa Hà Đông* (đạo diễn Lư Huỳnh)

như lực lượng lao động của gia đình chồng hay chịu sự trút giận của anh chồng trẻ con, mà đó còn là nỗi đau khổ của người phụ nữ khi luôn đứng bên lề cuộc đời chồng, không được chồng thừa nhận, tôn trọng hay yêu thương.

Khác với Tuyết trong *Thời xa vắng*, đạo diễn Lư Huỳnh đã xây dựng nhân vật Dần của *Áo lụa Hà Đông* (2006) là mẫu phụ nữ cần lao, trong cảnh khôn khó trôi theo rất nhiều biến

cổ của xã hội vẫn phải sống cho những niềm tin, tình yêu lớn. Bộ phim *Áo lụa Hà Đông* đã dùng hình ảnh chiếc áo dài như một điểm nhấn, chiếc áo dài cũng trở thành biểu tượng của tâm hồn tinh khiết, sự trong trắng, thủy chung của những người phụ nữ Việt. Chiếc áo dài truyền thống mong manh của phụ nữ Việt Nam là chất liệu mạnh mẽ kết dính câu chuyện trong *Áo lụa Hà Đông*. Dần (Trương Ngọc Ánh) là người ở trong một gia đình địa chủ tàn ác. Anh Gù (Quốc Khánh), là tay sai cho chính quyền bù nhìn địa phương, để mắt đến Dần. Hiện thực đau khổ không ngăn được việc Dần và Gù bí mật hẹn hò với nhau. Rồi lợi dụng việc tay cường hào bị ám sát cùng cuộc nổi dậy của người nông dân dưới sự lãnh đạo của Việt Minh, hai người bỏ trốn. Thứ duy nhất mà Dần mang theo, cũng là thứ duy nhất có giá trị với cô, là chiếc áo dài bằng lụa trắng mà Gù tặng cô như một món quà đính hôn. Trải qua biết bao bể dâu, khi cuộc sống của hai vợ chồng ngày càng khốn khó, Dần buộc phải đi bán nguồn sữa của mình để kiếm thêm tiền nuôi con. Chiếc áo lụa giờ được Dần trao lại cho đứa con gái để tiếp tục đến trường. Rồi chiến tranh lại nổ ra, đem đến chết chóc và ly tán.

Trong *Áo lụa Hà Đông*, chiến tranh đã trở thành một dòng xoáy đẩy các nhân vật vào những nỗi đau, mất mát to lớn. Biến cố lịch sử năm 1945 đã giúp cho Gù và Dần thoát kiếp thăng ở, con sen và trôi dạt theo dòng người đi tản vào Nam. Cuộc sống của hai vợ chồng Dần đang bình lặng trôi đi thì chiến tranh xuất hiện rõ nét hơn khi Dần bị bắt và đánh đập dã man vì rải truyền đơn. Rồi trong cái ngày định mệnh, chiến tranh đã cướp đi đứa con gái của vợ chồng Dần. Tiếng khóc của các nhân vật chía vào lòng người xem khiến họ nhận thức tội ác mà chiến tranh gây ra cho con người. Nỗi đau, mất mát trong chiến tranh không đơn thuần là cái chết mà là cảnh con người phải sống trong sự ám ảnh của bom đạn, loạn lạc, mất mát, đau thương.

Đạo diễn Lưu Huỳnh đã đẩy nhân vật Dần của mình trôi theo rất nhiều biến cố của xã hội. Cuộc đời của nhân vật nữ bị vùi dập từ thân phận con sen đến lưu lạc xứ người, rồi đói khổ, mất con trong chiến tranh... vẫn gồng mình phải sống. Dần như một hình ảnh đại diện cho những người mẹ, người phụ nữ Việt Nam với những nét tính cách đặc trưng: bình dị, đảm đang, chịu thương chịu khó, nhân hậu, thủy chung...

Qua cuộc đời của các nhân vật như Tuyết và Dần, người xem phần nào hiểu được số phận của một thế hệ người Việt Nam đã đi qua biến cố lịch sử, đi qua chiến tranh với thân phận người dân thường. Xoay quanh số phận của người phụ nữ là sự tủ thân, cơ cực; là làn sóng di cư, những con đói, con lũ triền miên và nỗi chờ mong đến hai chữ hòa bình. Số phận của họ đã phần nào thể hiện hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trải qua những gian khó cuộc đời.

Vẻ đẹp của những người phụ nữ truyền thống

Khác với các đạo diễn kể trên, đạo diễn Trần Anh Hùng không đặt nhân vật người phụ nữ trong những biến cố của thời đại mà lại có cái nhìn rất riêng của mình về người phụ nữ Việt Nam. Qua bộ phim *Mùi đu đủ xanh* (1993), tác giả đã nhìn thấy nét tính cách rất đặc trưng của người phụ nữ Việt Nam thời xưa, đó là vẻ đẹp tâm hồn trong sáng, thiết tha của những tấm lòng và sự cam chịu, hy sinh thầm lặng cho gia đình.

Mùi đu đủ xanh lấy bối cảnh Sài Gòn những năm 1950 – 1960. Phim là câu chuyện về cuộc đời cô bé Mùi, một cô bé chăm chỉ hồn nhiên từ quê lên thành phố làm giúp việc cho một gia đình trung lưu buôn bán vải. Cô luôn nhìn mọi vật xung quanh với bằng con mắt trong trẻo của tâm hồn mình. Tại đây, cô đã chứng kiến những thăng trầm trong gia đình nhà chủ. Khi trở thành thiếu nữ, cô phải chuyển đến giúp việc cho một ngôi nhà khác, cũng là bạn của con trai bà chủ. Lúc này, tình yêu đã nảy nở giữa cô và người chủ mới trẻ tuổi, một nghệ sĩ dương cầm.

Trong *Mùi đu đủ xanh*, ta thấy xuyên suốt phim là hình ảnh những người phụ nữ tiêu biểu cho tính cách và tâm hồn truyền thống của người Việt. Trong không khí lắng đọng cổ kính là thế giới của người phụ mang vẻ đẹp truyền thống chuẩn mực. Đó là người mẹ chồng già ngày đêm tụng kinh gõ mõ an phận sống trong thế giới tâm linh. Là bà giúp việc già tận tình dạy bảo cô gái nhỏ việc nội trợ. Những hình ảnh xào nấu và bày biện những món ăn ngon, đẹp mắt trong mâm cơm thường ngày chính là niềm tự hào và hạnh phúc của người nội trợ. Đặc biệt, tác giả đã rất trân trọng vẻ đẹp tâm hồn trong sáng của Mùi. Cô gái nhỏ biết lắng nghe âm thanh của cuộc sống. Cô bé khám phá và quý trọng thế giới thiên nhiên nhỏ bé, từ chú kiến, chú ếch trên lá sen cho đến tiếng chim giữa vườn khuya. Mùi đẹp thuần khiết và vẫn vẹn nguyên cho đến lúc trưởng thành.

Đạo diễn cũng thể hiện thái độ trân trọng với tính nhẫn nại, sự cam chịu thâm lặng của người phụ nữ. Người phụ nữ Việt Nam từ xưa vốn được dân gian dành cho nhiều sự ưu ái,

Các câu ca dao trên đều nói về thân phận người phụ nữ thời xưa. Họ không được chủ động quyết định cuộc đời mình mà rất bị động, cam chịu trước số phận. Đó cũng là một phần tính cách đặc trưng của người phụ nữ ở *Mùi đu đủ xanh*. Tiêu biểu phải kể đến nhân vật bà chủ. Bà là hình ảnh đặc trưng của người phụ nữ truyền thống: đoan trang, hiền dịu, quán xuyến công việc làm ăn buôn bán ở hiệu vải của gia đình. Gánh nặng cơm áo dồn hết lên vai nhân vật này. Dù phải chịu đựng người chồng vô tâm, nổi đau mất con gái, sự trách cứ của mẹ chồng và sau này là cái chết của chồng, bà cũng chỉ biết chịu đựng và khóc trong im lặng. Bao sự bất công tưởng chừng như đến vô lý mà bà không có một lời oán thán. Với nhân vật này ta vừa thấy vẻ đẹp bao dung, vừa thấy sự cam chịu của người phụ nữ truyền thống. Bà luôn là người con dâu đúng mực, người vợ đảm đang, người mẹ yêu thương con, và bà chủ nhân hậu. Nổi đau không làm cho bà chai sạn, chán nản, mà bà vẫn đong đầy tình cảm với những người xung quanh.



Cảnh trong phim *Mùi đu đủ xanh* (đạo diễn Trần Anh Hùng)

xót thương, bởi số phận và phẩm chất của họ. Ca dao xưa từng có câu: “*Thân em như hạt mưa sa./ Hạt vào đài các, hạt ra ruộng cày,*” hay, “*Thân em như tấm lụa đào./ Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai?*”

Bên cạnh đó, tính cam chịu còn thể hiện ở các nhân vật khác như: người mẹ chồng đã không hề xuống gác từ khi chồng mất. Bà ngày đêm tụng kinh, gõ mõ, gửi hồn mình nương tựa nơi cửa Phật. Đó là hình ảnh của người phụ nữ xưa luôn trói mình trong thuyết tam tòng tứ đức, giữ tiết thủy chung với người chồng quá cố. Hay như nhân vật bà giúp việc già, một người sống lâu năm trong gia đình này, luôn miễn cưỡng với công việc. Bà không hề tỏ thái độ lên án ông chủ hay xót xa

cho bà chủ mà chỉ chấp nhận mọi việc và làm tròn phận sự được bà chủ phân công.

Khác với các nhân vật nữ ở trên, Mùi được tác giả thể hiện với sự ưu ái đặc biệt. Ở Mùi là sự ngây thơ, tươi mát, trong trắng đến thánh thiện.

Gắn bó với gia đình bà chủ trong mười năm, Mùi chịu theo sự sắp xếp của con dâu bà chủ đi giúp việc cho nhà Khuyến. Sự thụ động ấy lại mang đến hạnh phúc tình yêu cho cô. Được giúp việc cho người mà mình đã có cảm tình, Mùi đã gửi lòng mình qua những món ăn ngon lành đẹp mắt, trong từng đường kim mũi chỉ. Mùi hầu như tỏ ra bị động chứ không ồn ào như người yêu của Khuyến. Tất cả những gì cô làm là hình ảnh một phụ nữ đảm đang nội trợ. Đến cuối cùng, vẻ đẹp của cô cũng được Khuyến phát hiện, nâng niu. Cuộc sống của cô bắt đầu thay đổi nhưng tất cả sự biến đổi bên ngoài cuộc sống đều không tác động đến cô. Sự trong trẻo của Mùi vẫn nguyên vẹn từ bé đến lớn. Nhân vật Mùi như không lớn hơn là bao nhiêu. Cô vẫn giữ nguyên tâm hồn, cách hành xử như ngày còn bé.

Đạo diễn rõ ràng muốn nhấn vào thể hiện một cô Mùi vẫn nguyên vẹn, sáng trong, thơ ngây dù có trải qua thời gian và hoàn cảnh sống khác trước. Đạo diễn hoàn toàn không trình bày quá trình phát triển tính cách nhân vật Mùi mà để nhân vật bộc lộ, trải tính cách ấy ra trước mắt người xem. Mùi như một viên ngọc không tì vết trước bao biến động của cuộc đời. Hình ảnh cuối cùng của bộ phim, Mùi rạng rỡ với niềm vui sắp làm mẹ. Trên chiếc ghế xích đu, Mùi đọc một bài luận về hoa anh đào của Nhật với câu kết luận: “*Nhưng điều lý thú nhất là dù đổi thay thế nào, cây vẫn nguyên vẹn là cây anh đào*”, tượng trưng cho bản chất không hề thay đổi của người phụ nữ Việt Nam truyền thống.

Sự chuyển mình của người phụ nữ trong xã hội hiện đại

Nếu ở *Mùi đu đủ xanh*, Trần Anh Hùng nhìn người phụ nữ vẹn nguyên những nét đẹp và giá trị truyền thống thì đến phim *Mùa hè chiều*

thắng đứng (2000), tác giả đã có sự chuyển biến. Những người phụ nữ trong *Mùa hè chiều thắng đứng* đã có sự thay đổi. Họ mang cá tính hiện đại và ẩn sau họ còn là những ham muốn cá nhân sẽ đe dọa đến hạnh phúc gia đình.

Mùa hè chiều thắng đứng xoay quanh câu chuyện của ba chị em Sương, Khanh, Liên. Ba chị em quây quần bên nhau trong ngày giỗ mẹ. Hình ảnh những người phụ nữ chung tay sửa soạn mâm cơm vào ngày giỗ mẹ gợi nên không khí gia đình truyền thống của Việt Nam. Nhưng mỗi nhân vật đều có một bí mật hạnh phúc riêng. Ẩn sau vẻ thanh bình bề ngoài, họ dung chứa tâm sự sôi sục về tình ái và sự suy tư. Ba người như ba giai đoạn khác nhau của cuộc đời người phụ nữ, đều có những khao khát và đam mê nữ tính riêng.



Cảnh trong phim *Mùa hè chiều thắng đứng* (đạo diễn Trần Anh Hùng)

Cô em út Liên đang bắt đầu tìm hiểu mẫu người đàn ông lý tưởng cho mình. Cô sống cùng anh trai, nên luôn nghĩ mình và anh giống như một cặp vợ chồng. Sự đùa nghịch thường xuyên đó hơi phản cảm đối với nếp sống Á Đông. Cô còn biểu hiện nét tính cách khá ngờ nghệch khi tự động gói vào bụng rồi ngấm mình trước gương cũng như tin rằng mình đã có thai, mặc dù cô không rõ dấu hiệu mang thai như thế nào. Những suy nghĩ của Liên vừa trẻ con, vừa

nữ tính, lại rất hiện đại. Liên là hình ảnh một cô gái mới lớn đang bước vào khu vườn tình yêu, đắm chìm vào thứ tình yêu tinh khôi, tươi trẻ, say đắm nhưng còn bông bột. Trong khi mẫu người phụ nữ truyền thống khá thụ động và đầy ảm ý trong cách thể hiện tình cảm với người yêu thì Liên lại khác. Người yêu của Liên thậm chí còn phải trốn tránh cô khi Liên mãi miết đi tìm kiếm anh. Cô sống khá tự do và đầy ngẫu hứng trong việc thể hiện cảm xúc. Ở cô có một cảm xúc mạnh mẽ và táo bạo đến độ người yêu cô có cảm giác cô đang chế ngự anh.

Khanh, người chị thứ hai, thì đang ở giai đoạn mặn nồng của hôn nhân với một nhà văn và rất mãn nguyện với niềm hạnh phúc khi biết mình có mang. Khanh yêu và hết mực chiều chồng, và đòi hỏi tình yêu được đáp lại trọn vẹn. Ngay từ đầu, người xem đã thấy Khanh khá bạo dạn khi đùa vui những vấn đề tế nhị liên quan đến tình dục qua những câu thoại tự nhiên chủ nghĩa, nhiều lúc khá dung tục. Cô có những suy nghĩ thể hiện sự phô bày tính dục trong câu chuyện ba chị em bàn luận về những nơi người phụ nữ được chạm vào đàn ông, với cô, “đó là một huyền tượng bấp bực”. Cô không phải mẫu người e ấp, thẹn thùng, mà rất thoải mái bày tỏ suy nghĩ của mình. Tuy vậy, cô biểu hiện mặt yếu đuối khi nghi ngờ chồng trong lần đi công tác có thể đã phản bội mình. Khanh rơi vào lo nghĩ, bất an rồi khóc òa trước hai chị em gái. Trong Khanh đã xuất hiện sự nghi ngờ và mất lòng tin vào đối phương. Đó là một biểu hiện của sự rạn nứt. Sự rạn nứt ấy có lúc rõ ràng, có lúc lại lập lờ khó đoán như một trò đùa dai của cuộc sống.

Còn người chị cả Sương có vẻ đã yên bề với cuộc sống gia đình bên người chồng là một nhiếp ảnh gia cùng đưa con trai kháu khỉnh. Nhưng sự thật là Sương ngoại tình với một thương nhân Sài Gòn, còn Quốc, chồng Sương, đã có gia đình thứ hai với một phụ nữ vùng biển. Do linh cảm được những rạn nứt

trong quan hệ vợ chồng, Sương tìm đến một tình cảm khác như tìm sự giải thoát sau khủng hoảng hôn nhân. Đang ở giai đoạn hồi xuân, mối quan hệ với tình nhân kém tuổi mình đã đánh thức trong cô những đam mê thể xác. Sương chủ động dâng hiến, khám phá cảm giác mới lạ, tận hưởng nhu cầu yêu đương một cách bản năng. Rõ ràng, nhân vật Sương đã thoát hoàn toàn khỏi dáng dấp của người phụ nữ truyền thống chịu đựng, thủy chung. Sương không an phận chịu cảnh thiếu thốn cảm giác được yêu mà chủ động kiếm một người đàn ông khác cho mình. Hơn nữa, trong cuộc tình vụng trộm của mình, chính cô lại là người điều khiển và đặt ra các luật lệ bắt người tình thực hiện. Đó là sự im lặng. Trong những cảnh hai người gặp nhau, Sương luôn giữ im lặng, không nói một lời. Tuy mối quan hệ giữa hai vợ chồng Sương thực tế đang ở bên bờ vực thẳm, nhưng Sương vẫn muốn níu giữ lấy nó. Nghe sự thú nhận của chồng, cô quyết định vẫn để chồng mình tiếp tục sống hai cuộc đời. Vậy là cái vỏ hạnh phúc vẫn được níu giữ đến cuối cùng, cho dù có phải phủ lên đó một lớp mặt nạ. Lớp mặt nạ ấy đã được tác giả ngầm đưa ra trong cảnh trước đó, lúc Sương cùng người tình ân ái, hai người hôn nhau qua tấm lụa đỏ phủ kín mặt Sương. Tấm lụa chính là sự ẩn dụ về cái mặt nạ mà nhân vật đang đeo vào hạnh phúc gia đình mình.

Với ba nhân vật nữ của *Mùa hè chiều thẳng đứng*, Trần Anh Hùng đã lột tả sự biến chuyển của mình khi nhìn về người phụ nữ hiện đại. Người phụ nữ thời nay đã khác xưa. Họ không còn cam chịu, thụ động như trong *Mùi đu đủ xanh* mà họ đã mạnh bạo, chủ động, thậm chí mang một lớp mặt nạ để đeo đuổi khao khát cá nhân của mình.

Để nhận ra trong dòng phim Việt kiều, các đạo diễn thường đi vào khai thác những số phận của người phụ nữ. Dù với góc nhìn nào, các đạo diễn Việt kiều cũng vẫn nhìn ra những nét đẹp

truyền thống, những khổ đau và cả sự thay đổi trong mối quan hệ tình cảm của người phụ nữ Việt Nam ở nhiều giai đoạn. Những số phận ấy

tự chung đã phác họa phần nào tư tưởng và trần trở của các nghệ sĩ về xã hội, cuộc đời, con người Việt Nam.

**Ths., Nghiên cứu điện ảnh, Trường đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoài Nam, *Mùi đu đủ xanh – Nét đẹp thanh khiết từ tâm hồn*, sao.vn, ngày 31/12/2010.
2. Hải Nguyễn, *Xem “Mùa hè chiều thẳng đứng”*: Bản giao hưởng sắc màu, tuoitre.vn, số, ngày 8/8/2005.
3. Nguyễn Thị Hồng Nhung, (2008), *Phim Việt Kiều – Một dòng phim của điện ảnh Việt Nam*, Luận văn đại học, Trường đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội.
4. Nhiều tác giả (2003), *Lịch sử Điện ảnh Việt Nam*, Quyển 1, Cục điện ảnh.
5. Nhiều tác giả (2007), *Hành trình nghiên cứu Điện ảnh Việt Nam*, Nxb Văn Hóa Thông tin, Hà Nội.

*Ngày Tòa soạn nhận được bài: 12/7/2024; Ngày phản biện, đánh giá: 22/7/2024;
Ngày chấp nhận đăng: 15/8/2024; Ngày đăng: 20/9/2024.*